

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC LỚP LÁ 2

THÁNG 1/2025

1. MỤC TIÊU:

Mục tiêu	Giờ học	Sinh hoạt
LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT		
Trẻ thực hiện được các vận động: ngón tay, bàn tay, cổ tay	- Buộc dây thun	- Tô màu kín, không chườm ra ngoài đường viền các hình vẽ (CS6)
- Trẻ phối hợp của động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay – mắt trong một số hoạt động	- Luồn dây qua lỗ	
Trẻ thực hiện vận động cơ bản một cách vững vàng, đúng tư thế	Ném xa 2 tay	
- Thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp	- Bật tách khếp chân qua 7 ô, ném trúng đích	
- Phối hợp tay – mắt trong vận động	- Bắt và ném bóng với người đối diện khoảng cách 4m (CS3)	
<i>* Dinh dưỡng và sức khỏe</i>		
Trẻ thực hiện được một số việc vệ sinh cá nhân đơn giản	- Thức ăn tốt cho răng và nướu	- Biết rửa tay bằng xà phòng khi tay bẩn, trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh (CS15) (cả năm) - Tự rửa mặt, lau mặt, chải răng hằng ngày (CS16)(cả năm) - Giữ đầu tóc, quần áo gọn gàng (CS18)(cả năm) - Tự mặc và cởi được áo - Thao tác rửa tay

		- Thao tác lau mặt
- Trẻ biết được những nơi nguy hiểm và nói được mỗi nguy hiểm khi đến gần		- Không chơi ở những nơi mất vệ sinh và nguy hiểm (CS23)
LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC		

- Trẻ làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán, nhận xét và thảo luận	- Vòng tuần hoàn của mưa	- Cách chăm sóc và bảo vệ cây trồng trong lớp, sân trường: tưới cây, ngắt bỏ lá hư
- Trẻ thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau	- Phương tiện giao thông công cộng thường gặp ở nơi bé sống + Các phương tiện giao thông thân thiện với môi trường - Nhận biết các biển báo giao thông	
- Trẻ nhận biết được mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng	- Một số hiện tượng thời tiết thay đổi theo mùa (CS94) + Gió và tác hại của gió + Mưa và tác hại của mưa	- Quan sát thiên nhiên và đoán hiện tượng có thể xảy ra (CS95)
- Trẻ có khả năng quan sát, nhận biết hình dạng, số đếm, số lượng, sắp xếp theo quy tắc, so sánh hai đối tượng, vị trí	- Đếm đến số lượng 9 - So sánh số lượng ba nhóm đối tượng 7,8,9 - Gộp các nhóm đối	- Tạo ra một số hình hình học bằng các cách khác nhau

trong không gian và định hướng thời gian, phân loại, phán đoán, chú ý, ghi nhớ có chủ định.	tượng để được số lượng 9 - Tách nhóm có số lượng 9 thành 2 nhóm bằng nhiều cách khác nhau - Nhận biết nhóm đối tượng có số lượng 9 - Thêm trong phạm vi 9 - Bớt trong phạm vi 9 - Tạo ra quy tắc sắp xếp 3 đối tượng	
---	---	--

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

Nghe hiểu nội dung câu truyện, thơ, đồng dao, ca dao dành cho lứa tuổi trẻ.	+ Quả bầu tiên (T1) + Sự tích cây khoai lang + Sự tích cây vú sữa (T2)	-Chơi, hoạt động theo ý thích: kể chuyện, đọc thơ, các câu chuyện liên quan đến chủ đề.
- Đóng được vai của nhân vật trong truyện.	+ Sơn Tinh, Thủy Tinh	- Đóng được vai của nhân vật trong truyện (HĐVC)

Nhận dạng các chữ trong bảng chữ cái tiếng Việt	+ “l, m, n”	
---	-------------	--

- Tô, đồ các nét chữ, sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình.	+ “l, m, n”	- Biết viết chữ có thể đọc và thay đổi cho lời nói (CS86)
LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM – XÃ HỘI		
- Trẻ nói được điều bé thích, không thích, những việc bé làm được và việc gì bé không làm được	- Quy tắc 5 ngón tay	- Sở thích và khả năng của bản thân (CS29) - Mạnh dạn, tự tin bày tỏ ý kiến (CS34)
- Trẻ biết một vài cảnh đẹp, di tích lịch sử, lễ hội và một vài nét văn hóa truyền thống (trang phục, món ăn...) của quê hương, đất nước	- Xé, dán, trang trí áo dài - Gấp áo sơ mi	- Thể hiện sự thích thú trước cái đẹp (CS38)(Cả năm)
LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MĨ		
Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ.	+ Em yêu cây xanh + Mùa xuân đến rồi	- Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc. (CS 99)
- Trẻ vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa)	+ Em yêu cây xanh	

- Trẻ phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối	- Vẽ rau củ quả	- Phối hợp các kỹ năng vẽ, nặn, cắt xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/đường nét và bố cục
- Trẻ phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối	- Cắt, dán hoa mai, hoa đào - Cắt, dán quả khế	

1. KẾ HOẠCH VUI CHƠI

2.1 Kế hoạch hoạt động vui chơi ngoài trời

NỘI DUNG	MỤC ĐÍCH YÊU CẦU	BIỆN PHÁP	NHẬN XÉT
<u>QS:</u> - Quan sát những cô chú bán hàng ở ngoài chợ, công việc của cô, cô lao công, các cô cấp dưỡng, chú bảo vệ....	- Giáo dục trẻ biết tôn trọng các nghề nghiệp và những người làm nghề. - Trẻ thích tìm hiểu, khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh - Đảm bảo tính hoạt động tích cực của trẻ, làm giàu và củng cố kiến thức cho trẻ về công việc xung quanh - Trẻ quan tâm đến những các cô cấp dưỡng, cô lao công, chú bảo vệ...	- Đàm thoại: như đặt câu hỏi về những thay đổi của sự vật, hiện tượng - Quan sát lớp và xử lý nhanh nhạy những tình huống xảy ra để đảm bảo an toàn cho trẻ, trả lời hết những câu hỏi mà trẻ đặt ra	Trẻ hào hứng đàm thoại cùng cô
<u>TCVD:</u> -Đua thuyền trên cạn -Thỏ con hái nấm -Mèo bắt chuột - Nhảy tiếp sức Chọn đúng màu	- Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi vận động cơ bản. - Trẻ kiểm soát được vận động khi thay đổi hướng - Trẻ biết phối hợp tay-mắt trong vận động:	- Giới thiệu luật chơi - Chơi tập - Lập nhóm chơi	- Trẻ nắm luật chơi -Trẻ chơi hào hứng.

TCDG: - Chìm nổi - Xỉa cá mè - Trốn tìm - Cắp cua - Chim sẻ và thợ săn - Chi chi chành chành		- Giới thiệu luật chơi - Chơi tập - Lập nhóm chơi	-Trẻ nắm luật chơi -Trẻ chơi hào hứng
<u>VẬN ĐỘNG TỰ DO:</u> - Chơi cát, nước, nhảy dây, cầu tuột. - Chăm sóc vườn cây - Bóng rổ, đánh cầu lông, đá bóng. Vận động trẻ dư cân, béo phì	-Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi vận động chơi các TC. - Thể hiện các tố chất trong vận động. - Trẻ phối hợp tốt tay – mắt trong tung, đập, ném.	- Chuẩn bị đồ chơi, môi trường chơi an toàn. - Hướng dẫn trẻ chơi an toàn. - Quan sát giúp đỡ trẻ. - Nâng độ khó trò chơi	

1.2 Kế hoạch hoạt động vui chơi trong lớp

I.TRÒ CHƠI SÁNG TẠO

A.TRÒ CHƠI GIẢ BỘ CÓ CỐT TRUYỆN :

1. Nội dung cốt chuyện của trò chơi:

- Sinh hoạt của trẻ
- Phong phú đa dạng
- Ngành nghề lao động của người lớn.
- Chứa đựng các tình tiết sáng tạo, ngẫu hứng.

2. Kỹ năng chơi giả bộ:

- Chơi với tình huống chơi giả bộ
- Chơi đóng vai người khác
- Nhận vai, xưng vai khi chơi

3. Phối hợp với bạn trong khi tổ chức trò chơi:

- Rủ nhau chơi, thỏa thuận về MHXD và phân công thực hiện.
- Nhóm chơi quen thuộc, chấp nhận bạn mới.
- + Phân vai chơi.
- + Biết chia sẻ và lắng nghe ý kiến của nhau.
- + Tương thân, tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau
- Kết thúc cùng thu dọn đồ chơi
 - + Chấp nhận sự khác biệt giữa bạn với mình

4. Khả năng tự lực khi chơi:

- Chơi chủ động, giáo viên chỉ gợi ý hỗ trợ khi cần thiết.

BIỆN PHÁP:

TUẦN 1	TUẦN 2	TUẦN 3	TUẦN 4	Nhận xét
- Cô gợi ý, trò chuyện với trẻ về sinh hoạt của trẻ, công việc của người lớn. - Cung cấp đồ chơi, vật liệu chơi... - Xem hình ảnh, clip liên quan - Tổ chức chơi – tập phát triển nội dung chơi cho trẻ - Trẻ tự thảo luận nội dung vai chơi, cách chơi và tập sử dụng từ ngữ giao tiếp phù hợp theo	- Gợi ý để trẻ chơi thêm với các tình huống giả bộ khác, cô tham gia vai chơi với trẻ. - Động viên, khuyến khích trẻ chơi. - Tổ chức chơi tập- phát triển kỹ năng ở trẻ. - Nhắc nhở trẻ hành vi ứng xử với bạn trong quá trình chơi.	- Cô gợi ý trò chuyện với trẻ về sinh hoạt của mọi người xung quanh trẻ. - Trẻ rủ bạn cùng chơi, cùng thảo luận nội dung vai chơi, cách chơi và sử dụng đúng từ ngữ giao tiếp theo vai chơi của mình.	- Trẻ rủ bạn cùng chơi, cùng thảo luận nội dung vai chơi, cách chơi và sử dụng đúng từ ngữ giao tiếp theo vai chơi của mình. - Khuyến khích trẻ giao tiếp với nhau bằng ngôn ngữ bản thân khi	

vai chơi của mình.			chơi.	
-				

***ĐỒ DÙNG ĐỒ CHƠI:**

- Đồ chơi bác sĩ
- Đồ chơi làm bếp: Bộ nồi, chén, đĩa, muỗng...
- Đồ chơi bán hàng: Thức ăn, dụng cụ chế biến thức ăn.
- Đồ chơi tiệm trang điểm, gội đầu: đồ trang điểm, lược, gương soi, dầu gội, khăn lau, xô hứng nước, máy sấy tóc...
- Một số đồ chơi bằng nguyên vật liệu mở: Các món ăn(bánh tráng cuốn, rau, nui, mì, các loại củ...

B. TRÒ CHƠI XÂY DỰNG:

1. Hoạt động kiến tạo mô hình:

- Ý tưởng về MHXD độc đáo, khác lạ
- Sáng tạo trong phối hợp các thao tác xếp chồng và đặt cạnh để tạo thành MHXD hình khối đặc hoặc có không gian rỗng để "chứa đựng" chi tiết bên trong

- Mô hình là công trình có nhiều "hạng mục" liên quan với nhau
- Trong khi chơi: Thực hiện theo phân công, quan tâm đến phần việc của nhau; trao đổi; lắng nghe ý kiến của nhau

- Có sự phối hợp giữa các thành viên trong nhóm chơi (bình đẳng/ không bình đẳng)
- Cùng thu dọn đồ chơi
- Chấp nhận bạn chơi mới.

4. Khả năng tự lực khi chơi:

- Có sáng kiến trong việc tổ chức trò chơi

BIỆN PHÁP:

TUẦN 1	TUẦN 2	TUẦN 3	TUẦN 4	Nhận xét
- Trò chuyện về vật liệu xây dựng	- Cô và trẻ cùng chơi để giúp đỡ trẻ chơi khi	- Cung cấp thêm đồ chơi mới để trẻ hứng thú phát triển vai chơi, mô hình	- Chấp nhận nhóm trưởng và thực hiện theo	

thay thế. - Trao đổi ý tưởng, cách xây, sử dụng vật liệu - Chơi- tập phát triển nội dung chơi. - Tổ chức cho trẻ xem hình ảnh, clips về một vài công trình kiến trúc của thành phố.	trẻ gặp khó khăn. - Chơi- tập phát triển kỹ năng cho trẻ. - Gợi ý để trẻ mô phỏng và nói tên công trình, đồ vật quen thuộc.	xây dựng. - Chấp nhận nhóm trưởng và thực hiện theo sự phân công. - Chơi- tập phát triển sự phối hợp nhóm chơi. - Gợi ý, hướng dẫn trẻ sử dụng NVL mở để chơi. - Trò chuyện để trẻ tự đưa ra ý tưởng. - Khuyến khích trẻ để bạn cùng chơi và hỗ trợ khi cần. - Cô quan sát trẻ, gợi ý tưởng trẻ khi cần. - Cùng thu dọn đồ chơi.	sự phân công. - Trẻ sử dụng NVL mở để chơi. - Khuyến khích trẻ để bạn cùng chơi và hỗ trợ khi cần. - Cô quan sát trẻ, nhắc trẻ nói vừa nghe để không ảnh hưởng nhóm chơi khác. - Cùng thu dọn đồ chơi.	
--	---	---	--	--

***ĐỒ DÙNG ĐỒ CHƠI:**

- Đồ chơi xây dựng: khối gỗ, gạch, thùng carton, ống cuốn, hoa, cây cảnh...
 - Bộ đồ chơi lắp ráp
- Một số NVL mở: hũ nhựa, chai nhựa các loại, các con vật.

II TRÒ CHƠI CÓ LUẬT:

A. HỌC TẬP:

- Thực hiện hành động chơi:
 - Trẻ hứng thú tham gia trò chơi
- Tuân thủ quy tắc chơi
 - Chơi đúng và chơi thành thạo
- Phối hợp với bạn chơi
 - Biết chia sẻ, phối hợp chơi cùng cô và bạn
- Khả năng tự lực khi chơi
 - Có khả năng tự chơi sau khi đã biết cách chơi.

***ĐỒ DÙNG ĐỒ CHƠI:**

- Tranh ghép tương phản
- Bộ chữ cái
- Tranh loto
- Tìm chữ trong bài thơ
- Nối số tương ứng

- Vẽ thêm cho đủ số lượng

B.DÂN GIAN:

- Ô ăn quan, búng thun
 1. Thực hiện hành động chơi
- Trẻ hứng thú tham gia trò chơi
 2. Tuân thủ quy tắc chơi
- Tuân thủ quy tắc chơi một cách tự nhiên
- Chơi đúng luật
 3. Phối hợp với bạn chơi
- Biết tự chơi, chơi thành thạo và rủ bạn cùng chơi,biết nhường nhịn, không xô đẩy.
- Thích thú chơi với các bạn trong trò chơi do giáo viên tổ chức.
 4. Khả năng tự lực khi chơi
- Tích cực tham gia khi trò chơi được giáo viên bắt đầu, hoặc gợi ý, đề nghị, khích lệ.

C.KHOA HỌC:

Vật nổi- vật chìm

- Yêu cầu: Trẻ thích tìm hiểu, khám phá và hứng thú thực hiện các thí nghiệm.
- Chuẩn bị: Đá sỏi, khối gỗ, sắt, khối xốp...

D. VẬN ĐỘNG: Nhảy lò cò, nhảy dây, bịt mắt bắt dê.

- Yêu cầu: Trẻ hứng thú tham gia các trò chơi vận động
- Chuẩn bị: Vòng, khăn

ĐỒ DÙNG ĐỒ CHƠI

Cờ ô ăn quan, thun, sỏi...

KẾ HOẠCH TUẦN 1 THÁNG 1

Từ ngày 6/1/20245 – 10/1/2025

Nội dung	Thứ 2 6/1/2025	Thứ 3 7/1/2025	Thứ 4 8/1/2025	Thứ 5 9/1/2025	Thứ 6 10/1/2025
Đón trẻ	-Trao đổi thẻ và tình hình sức khỏe của bé với P.H, nhắc nhở trẻ gắn bảng bé				

	đến lớp.				
Thể dục	Các bé xuống sân tập thể dục - Khởi động: đi vòng tròn: đi bằng mũi chân, gót chân, đi khum lưng, chạy chậm, chạy nhanh. - BTPTC: Tập với vòng. • Hô hấp: 5 • Tay: 3 • Chân: 3 • Bụng: 2 • Bật: 1 - Hồi tĩnh: Đi vòng tròn hít thở nhẹ nhàng. - Bé cất dụng cụ thể dục và đi lên lớp				
Ăn sáng	- Bé đi vệ sinh, rửa tay, lau mặt và ăn sáng Nhắc nhở trẻ rửa tay, lau mặt trước khi ăn, động viên trẻ ăn hết suất				
Giờ học	<u>Toán</u> : Đếm đến số lượng 9	<u>Chữ</u> : Làm quen chữ l,m,n	<u>Toán</u> : So sánh số lượng ba nhóm đối tượng 7,8,9	<u>Thể chất</u> : Nhảy xuống từ độ cao 40cm	<u>Chữ</u> : Nhận biết chữ l,m,n
	<u>Âm nhạc</u> : Em yêu cây xanh	<u>Tạo hình</u> : Vẽ rau, củ, quả	<u>Khám phá</u> : Thời tiết và các đồ dùng phù hợp với thời tiết	<u>Văn học</u> : Quả bầu tiên	<u>Thể chất</u> : Ném và bắt bóng với người đối diện khoảng cách 4m

Chơi ngoài trời		• TCVD : kẹp bóng chạy đích dắc, kéo co Chơi tự do : Chơi cát, nước, nhảy dây, lò cò, cầu tuột, trò chơi liên hoàn, ném lon, bowling, kéo co.				
Chơi góc		• Góc xây dựng: Biết sử dụng vật liệu khác nhau để thiết kế xây dựng mô hình khác nhau, biết diễn đạt và giới thiệu với bạn về khu xây dựng của mình. • Góc phân vai : Thể hiện vai chơi và hành vi chơi mô phỏng các mối quan hệ trong xã hội. • Góc LQCV: Sao chép chữ cái. • Góc học tập : Trẻ chơi domino , lô tô. • Góc tạo hình : Vẽ, tô màu bạn trai và bạn gái. Góc đọc sách : Xem sách cùng với các bạn.				
Rèn nếp Vệ sinh		• Nhắc nhở trẻ rửa tay, lau mặt trước khi ăn, động viên trẻ ăn hết suất. Rèn cho trẻ thói quen tự phục vụ: tự chuẩn bị chỗ ngủ và giúp nhau chuẩn bị chỗ ngủ..				
Sinh hoạt chiều	Các bé học các môn năng khiếu	Vẽ	STEM	Nhịp điệu Anh văn	Kỹ năng sống	Nhịp điệu Anh văn

	Các bé không đăng ký	- Đọc sách theo chủ điểm.	- Chơi lắp ráp	- Đọc sách theo chủ điểm.	- Đồ nét	- Chơi lắp ráp
--	-----------------------------	---------------------------	----------------	---------------------------	----------	----------------

KẾ HOẠCH TUẦN 2 THÁNG 1
Từ ngày 13/1/20245 – 17/1/2025

Nội dung	Thứ 2 13/1/2025	Thứ 3 14/1/2025	Thứ 4 15/1/2025	Thứ 5 16/1/2025	Thứ 6 17/1/2025
Đón trẻ	-Trao đổi thẻ và tình hình sức khỏe của bé với P.H, nhắc nhở trẻ gắn bảng bé đến lớp.				
Thể dục	Các bé xuống sân tập thể dục - Khởi động: đi vòng tròn: đi bằng mũi chân, gót chân, đi khum lưng, chạy chậm, chạy nhanh. - BTPTC: Tập với vòng. - Hô hấp: 5 - Tay: 3 - Chân: 3 - Bụng: 2 - Bật: 1 - Hồi tĩnh: Đi vòng tròn hít thở nhẹ nhàng. - Bé cất dụng cụ thể dục và đi lên lớp				
Ăn sáng	- Bé đi vệ sinh, rửa tay, lau mặt và ăn sáng Nhắc nhở trẻ rửa tay, lau mặt trước khi ăn, động viên trẻ ăn hết suất				

Giờ học	<u>Toán:</u> Nhận biết nhóm đối tượng có số lượng 9	<u>Chữ:</u> Luyện tập đồ nét chữ l	<u>Toán:</u> Tách nhóm có số lượng 9 thành 2 nhóm bằng nhiều cách khác nhau	<u>Thể chất:</u> Bật tách, khập chân qua 7 ô và ném trúng đích	<u>Chữ:</u> Luyện tập đồ nét chữ m
	<u>Âm nhạc:</u> Vỗ tay theo nhịp bài “Em yêu cây xanh”	<u>Tạo hình:</u> Cắt, dán quả khế	<u>Khám phá:</u> Các đồ dùng cần điện để hoạt động và cách sử dụng an toàn	<u>Văn học:</u> Sự tích cây khoai lang	<u>Thể chất:</u> Ném xa bằng 2 tay
Chơi ngoài trời	• TCVĐ : kệp bóng chạy đích dắc, kéo co Chơi tự do : Chơi cát, nước, nhảy dây, lò cò, cầu tuột, trò chơi liên hoàn, ném lon, bowling, kéo co.				
Chơi góc	• Góc xây dựng: Biết sử dụng vật liệu khác nhau để thiết kế xây dựng mô hình khác nhau, biết diễn đạt và giới thiệu với bạn về khu xây dựng của mình. • Góc phân vai : Thể hiện vai chơi và hành vi chơi mô phỏng các mối quan hệ trong xã hội. • Góc LQCV: Sao chép chữ cái. • Góc học tập : Trẻ chơi domino , lô tô. • Góc tạo hình : Vẽ, tô màu bạn trai và bạn gái. Góc đọc sách : Xem sách cùng với các bạn.				
Rèn nếp Vệ sinh	• Nhắc nhở trẻ rửa tay, lau mặt trước khi ăn, động viên trẻ ăn hết suất. Rèn cho trẻ thói quen tự phục vụ: tự chuẩn bị chỗ ngủ và giúp nhau chuẩn bị chỗ ngủ..				

Sinh hoạt chiều	Các bé học các môn năng khiếu	Vẽ	STEM	Nhịp điệu Anh văn	Kỹ năng sống	Nhịp điệu Anh văn
	Các bé không đăng ký	- Đọc sách theo chủ điểm.	- Chơi lắp ráp	- Đọc sách theo chủ điểm. .	- Đồ nét	- Chơi lắp ráp

KẾ HOẠCH TUẦN 3 THÁNG 1
Từ ngày 20/1/20245 – 24/1/2025

Nội dung	Thứ 2 20/1/2025	Thứ 3 21/1/2025	Thứ 4 22/1/2025	Thứ 5 23/1/2025	Thứ 6 24/1/2025
Đón trẻ	-Trao đổi thẻ và tình hình sức khỏe của bé với P.H, nhắc nhở trẻ gắn bảng bé đến lớp.				

Thể dục	Các bé xuống sân tập thể dục - Khởi động: đi vòng tròn: đi bằng mũi chân, gót chân, đi khum lưng, chạy chậm, chạy nhanh. - BTPTC: Tập với vòng. • Hô hấp: 5 • Tay: 3 • Chân: 3 • Bụng: 2 • Bật: 1 - Hồi tĩnh: Đi vòng tròn hít thở nhẹ nhàng. - Bé cất dụng cụ thể dục và đi lên lớp				
Ăn sáng	- Bé đi vệ sinh, rửa tay, lau mặt và ăn sáng Nhắc nhở trẻ rửa tay, lau mặt trước khi ăn, động viên trẻ ăn hết suất				
Giờ học	<u>Toán</u> : Gộp các nhóm đối tượng để được số lượng 9	<u>Chữ</u> : Luyện tập đồ nét chữ n	<u>Toán</u> : Thêm, bớt trong phạm vi 9	<u>Thể chất</u> : Buộc dây thun	<u>Chữ</u> : Trò chơi luyện tập với chữ l, m, n
	<u>Âm nhạc</u> : Mùa xuân đến rồi	<u>Tạo hình</u> : Cắt, dán hoa mai, hoa đào	<u>Khám phá</u> : Khám phá nghề đầu bếp, thợ may, chụp hình (Trang 9)	<u>Văn học</u> : Sự tích cây vú sữa	<u>Thể chất</u> : Luồn dây qua lỗ
Chơi ngoài trời	• TCVĐ : kệp bóng chạy đích dắc, kéo co Chơi tự do : Chơi cát, nước, nhảy dây, lò cò, cầu tuột, trò chơi liên hoàn, ném lon, bowling, kéo co.				

Chơi góc		• Góc xây dựng: Biết sử dụng vật liệu khác nhau để thiết kế xây dựng mô hình khác nhau, biết diễn đạt và giới thiệu với bạn về khu xây dựng của mình. • Góc phân vai : Thể hiện vai chơi và hành vi chơi mô phỏng các mối quan hệ trong xã hội. • Góc LQCV: Sao chép chữ cái. • Góc học tập : Trẻ chơi domino , lô tô. • Góc tạo hình : Vẽ, tô màu bạn trai và bạn gái. Góc đọc sách : Xem sách cùng với các bạn.				
Rèn nếp Vệ sinh		• Nhắc nhở trẻ rửa tay, lau mặt trước khi ăn, động viên trẻ ăn hết suất. Rèn cho trẻ thói quen tự phục vụ: tự chuẩn bị chỗ ngủ và giúp nhau chuẩn bị chỗ ngủ..				
Sinh hoạt chiều	Các bé học các môn năng khiếu	Vẽ	STEM	Nhịp điệu Anh văn	Kỹ năng sống	Nhịp điệu Anh văn
	Các bé không đăng ký	- Đọc sách theo chủ điểm.	- Chơi lắp ráp	- Đọc sách theo chủ điểm.	- Đồ nét	- Chơi lắp ráp

